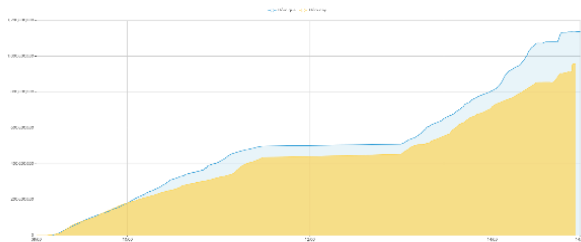


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.281,03	246,91
Thay đổi	14,12	1,76
Thay đổi %	1,11%	0,72%
KLGD (Triệu CP)	922,4	104,6
GTGD (Tỷ)	23.257	2.217
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	264	103
CP giảm giá	174	91
CP tham chiếu	69	58
P/E	14,38	18,38
P/B	1,76	1,45

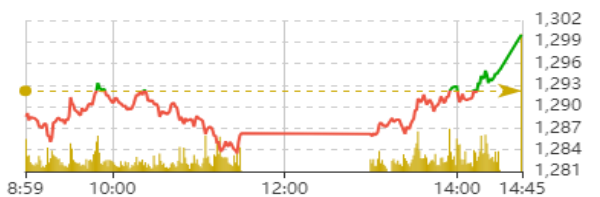
Thanh khoản HSX



Nguồn: Fireant

Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.304,76	13,30	12,56	
VN30F1M	1292,2	-19,90 (-1.52%)		48325

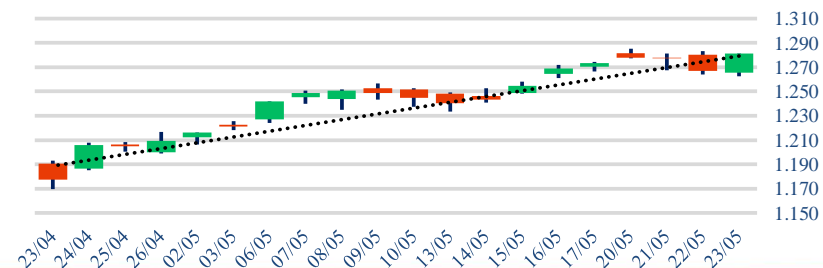


Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên tăng 14,12 điểm (+1,11%), đóng cửa tại 1.281,03 điểm. Độ rộng toàn thị trường nghiêng về bên mua với 278 mã tăng và 152 mã giảm. Dòng tiền tham gia mạnh cuối phiên giúp cho thị trường thoát khỏi trạng thái giằng co và đóng cửa tăng tích cực.
- GAS và HPG là 2 cổ phiếu đóng vai trò dẫn dắt thị trường trong phiên nay. Đặc biệt, HPG là cổ phiếu tạo đà tâm lý tích cực lên thị trường trong phiên chiều.
- Với sự dẫn dắt của HPG, nhóm thép ghi nhận diễn biến tăng điểm ấn tượng. Bên cạnh đó, nhóm dầu khí tiếp tục duy trì được mạch tăng trong 3 phiên gần đây.
- Trong khi đó hiện tượng phân hóa vẫn diễn ra tại nhóm tài chính gồm ngân hàng, chứng khoán và bất động sản.
- Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng nhẹ với giá trị 70 tỷ đồng, tập trung tại các mã DBC, MWG và HPG.

Biểu đồ VNIndex 1 tháng



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

- VN-Index ghi nhận nền xanh, thân dài cho thấy bên mua chiếm ưu thế. Việc chỉ số chạm đường SMA 10 bật tăng trở lại cho thấy xu hướng tăng ngắn hạn vẫn được bảo toàn, tuy nhiên thanh khoản thấp hơn trung bình 5 phiên thể hiện tâm lý còn thận trọng của thị trường.

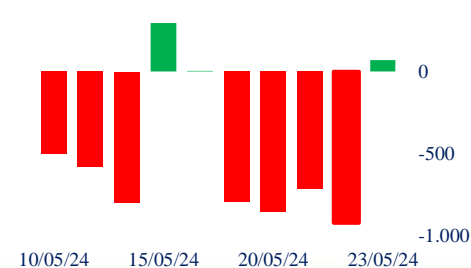
CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Nhà đầu tư nên giữ tỷ trọng cổ phiếu khoảng 50%, chờ thêm tín hiệu xác nhận vẫn khối lượng của thị trường
- Kịch bản 1: VN-Index tăng lên vùng 1.290 - 1.295
- Kịch bản 2: VN-Index đi ngang vùng 1.275 - 1.280 điểm

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



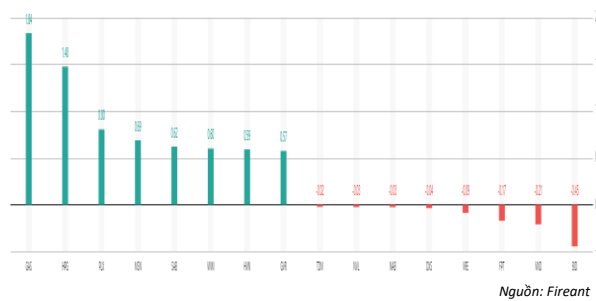
Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	5,43%	12,37%
Hóa chất	1,56%	15,19%
Tài nguyên Cơ bản	3,24%	10,90%
Xây dựng và Vật liệu	1,67%	9,08%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	1,86%	10,08%
Ô tô và phụ tùng	-0,19%	12,21%
Thực phẩm và đồ uống	2,16%	7,36%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0,23%	7,48%
Y tế	0,89%	2,70%
Bán lẻ	1,23%	20,90%
Truyền thông	-0,07%	3,99%
Du lịch và Giải trí	2,99%	17,83%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	2,91%	3,90%
Ngân hàng	0,48%	2,76%
Bảo hiểm	6,41%	6,58%
Bất động sản	0,44%	6,88%
Dịch vụ tài chính	0,15%	9,37%
Công nghệ Thông tin	0,00%	26,06%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
DBC	35,65	1,30 / 3,78%	9.299.900
MWG	62	1,00 / 1,64%	10.583.025
HPG	29,5	1,05 / 3,67%	39.455.295
PC1	29,4	1,45 / 5,19%	16.197.900
UEVFNVI	32,2	0,14 / 0,44%	2.994.178

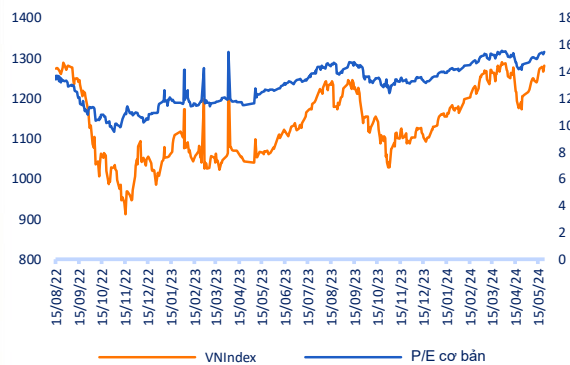
Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
FPT	137,5	-0,50 / -0,36%	3.769.000
VHM	40,55	0,20 / 0,50%	6.387.700
VND	20,6	-0,70 / -3,29%	37.899.500
GAS	79,9	3,30 / 4,31%	4.014.800
MSN	75,8	1,90 / 2,57%	6.128.208

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
TNC	Lê Trung Đức	---	23/05/2024	Bán	0
E1VFN	Chứng khoán HSC	---	23/05/2024	Bán	0
FUEVFN	Chứng khoán HSC	---	23/05/2024	Bán	0
HAH	Đầu Tư Và Vận Tải Hải Hà	---	22/05/2024	Bán	2.633.400
TDP	Nguyễn Thị Hằng	Em của Nguyễn Đức Cường	22/05/2024	Bán	20.800

Định giá thị trường



TIN TỨC

Trong nước

[Kế hoạch phát triển KTXH 2025 TP.HCM: Ngành nghề nào thu hút lao động trong 5 năm tới? quyết không lùi tiến độ đường dây 500 kV mạch 3](#)

Doanh nghiệp

[IDC sắp chia và tạm ứng cổ tức tổng tỷ lệ 25%](#)
[Đề nghị tạm hoãn xuất cảnh Chủ tịch Trung Nam Group](#)
[TNG Land không còn là công ty con của TNG](#)

Thế giới

[Một số quan chức Fed lo ngại về rủi ro lạm phát tăng trở lại](#)
[ECB có thể hạ lãi suất trước Fed](#)
[Giá nhà ở tại Singapore đạt nhất khu vực châu Á](#)

Hàng hóa

[Giá xăng tăng nhẹ, giá dầu diesel giảm từ 15h ngày 23/5](#)
[Vàng SJC 'bốc hơi' tới 1,1 triệu đồng mỗi lượng](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	GAS	4.014.800 4,31%
2	HPG	39.455.295 3,67%
3	PLX	5.334.400 6,90%
4	MSN	6.128.208 2,57%
5	SAB	1.932.100 3,48%
6	HVN	6.914.600 4,87%
7	VNM	2.991.400 1,82%
8	GVR	4.457.900 1,83%
9	BVH	2.686.300 6,95%
10	ACB	10.619.700 1,79%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2420,8	-5,10	-0,21%
Bạc	31,95	-0,13	-0,40%
Đồng	4,9985	-0,11	-2,11%
Dầu thô	-0,6	-0,01	-0,68%
Dầu Brent	82,29	-0,59	-0,71%
Khí Tự nhiên	2,636	-0,04	-1,31%
Khí đốt	2,4454	-0,02	-0,69%
Đường	18,49	-0,07	-0,38%
Heo nạc	96,6	-0,33	-0,34%
Cà phê	219,35	2,15	0,99%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	25240 0,02%	USD 23.400	25.450
EUR/VND	26843 -0,29%	EUR 24.949	27.575
GBP/VND	31538 0,05%	GBP 29.316	32.402
USD/VND	157,00 -0,63%	JPY 147	162
AUD/VND	27104 -0,43%	CHF 25.180	27.831

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	FRT	162,3	100	23/01/2024	177	95	62,3%	Nắm giữ
2	HPG	29,5	28,05	06/02/2024	32	26,5	5,2%	Nắm giữ
3	GMD	85,5	69	06/02/2024	84	67	23,9%	Nắm giữ
4	VHC	76,7	70	27/02/2024	79	69	9,6%	Nắm giữ
5	FMC	50,7	48,3	27/02/2024	53,7	45	5,0%	Nắm giữ
6	MWG	62	46,7	13/03/2024	67	44	32,8%	Nắm giữ
7	PVS	45,8	37	06/02/2024	46	33	23,8%	Nắm giữ
8	PVD	33	29,75	26/04/2024	38	26,5	10,9%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HCM	28,2	27,5	05/04/2024	34	25,8	2,5%	Chốt lời
2	HHV	13,15	15,5	19/04/2024	20,5	14,5	-15,2%	Cắt lỗ
3	VDS	22,4	18,15	23/05/2024	20,5	16,9	23,4%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời
2	KBC	28	31,1	19/04/2024	41	28	-10%	Cắt lỗ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích quan.nguyen@vfs.com.vn